

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY HÚT ẨM CÔNG NGHIỆP

Model: OS-150



Sản phẩm này được phân phối bởi Công ty Cổ phần DeAir.

 deair.com.vn  0925 977 579

NỘI DUNG

1. Hoạt động	1
1.1 Nguyên lý hút ẩm	1
1.2 Sự cần thiết của việc hút ẩm	1
2. Sản phẩm	2
2.1 Chức năng	2
2.2 Đặc điểm thiết bị	2
2.3 Thông số thiết bị	3
2.4 Cấu tạo thiết bị	3
3. Hướng dẫn vận hành	4
3.1 Lưu ý	4
3.2 Ứng dụng	4
3.3 Bảng điều khiển	5
3.4 Hướng dẫn sử dụng	6
4. Bảo trì	6
4.1 Chỉ định an toàn	6
4.2 Bảo trì thiết bị	7
5. Kiểm tra lỗi và khắc phục sự cố	7
5.1 Bảng báo lỗi	7
5.2 Khắc phục sự cố	8

Cảm ơn bạn đã lựa chọn sản phẩm của chúng tôi! Hướng dẫn sử dụng này rất thiết yếu cho việc lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng thiết bị. Xin vui lòng làm theo mọi hướng dẫn trong tài liệu này để tối đa hoá hiệu quả hút ẩm, và khắc phục những tình huống có thể xảy ra để nâng cao tuổi thọ của thiết bị.

ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM

Ghi lại số serie của máy hút ẩm vào khoảng trống cung cấp dưới đây để phục vụ cho việc bảo trì trong tương lai.

Số serie: _____

QUAN TRỌNG! Hãy giữ một bản sao hoá đơn bán hàng và thẻ bảo hành của bạn cho dịch vụ bảo hành **DeAir**.

CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH

Thời hạn bảo hành là 24 tháng kể từ ngày mua sản phẩm.

Bảo hành được giới hạn trong việc thay thế miễn phí phụ kiện bất kỳ bộ phận bị lỗi nào, hoặc lỗi sản xuất xảy ra trong thời hạn bảo hành.

Tất cả các yêu cầu bảo hành phải ghi rõ mẫu mã / số serie. Những chi tiết này được in trên bảng xác định đơn vị.

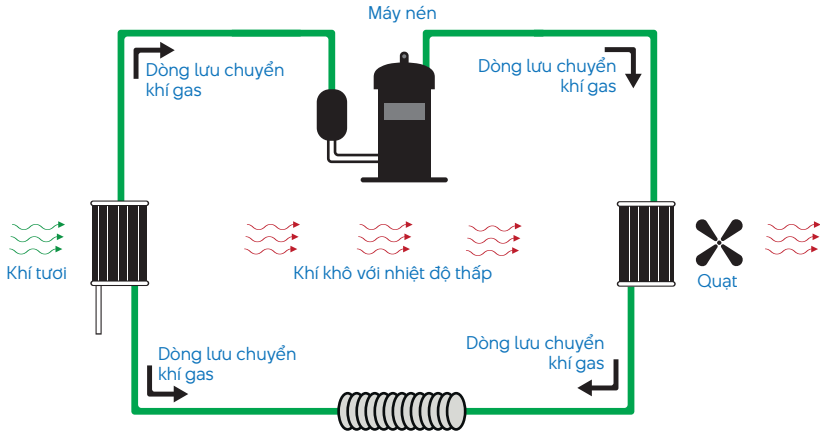
Đọc tất cả trong hướng dẫn trước khi sử dụng máy hút ẩm này. Để giảm nguy cơ hoả hoạn, sự cố điện đến con người khi sử dụng máy hút ẩm, hãy làm theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

1. Đặt máy hút ẩm vào vị trí cần lắp đặt.
2. Chuyển máy vào vị trí lắp đặt, kết nối nguồn điện.
3. Lắp ống thoát nước có độ dốc 10°.
4. Xác định các dây pha, dây trung tính và dây nối đất.
5. Kiểm tra xem trong quá trình vận chuyển, có dây dẫn điện nào bị rời ra khỏi vị trí không.
6. Đo thứ tự của nguồn điện CB, đảm bảo các pha theo thứ tự từ 1-2-3 (từ trái sang phải).
7. Nối dây điện của máy vào cầu dao tự động (CB).
8. Hạn chế dùng thiết bị khi không có người.
9. Hãy giữ cuốn sổ tay hướng dẫn sử dụng này cẩn thận.

Trong trường hợp sản phẩm có bất kỳ lỗi hay hư hỏng nào, hãy liên hệ ngay với **DeAir** qua số **Hotline: 0925 977 579**

1. Hoạt động

1.1 Nguyên lý hút ẩm



Máy hút ẩm làm lạnh của chúng tôi áp dụng nguyên tắc hút ẩm bằng cách sử dụng máy nén lạnh, đầu tiên máy nén nén chất làm lạnh. Khi dàn bay hơi làm mát không khí xuống một nhiệt độ thấp hơn điểm sương không khí, hơi nước sẽ ngưng tụ và bám vào khay, và cuối cùng thoát ra ngoài thông qua các đường ống. Theo chu kỳ, độ ẩm trong nhà giảm dần. Máy hút ẩm không chỉ sử dụng được với ống thông gió và van điều tiết mà còn được sử dụng riêng.

1.2 Sự cần thiết của việc hút ẩm

Sống trong môi trường ẩm ướt lâu ngày có thể dẫn đến suy nhược cơ thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe con người. Trong môi trường ẩm ướt, các sản phẩm kim loại, thuốc, đồ sơn tẩm dễ bị mài mòn, ẩm mốc và sinh ra vi khuẩn.

Độ ẩm tương đối mà con người cảm thấy thoải mái là khoảng 60%. Tuy nhiên, việc bảo quản một đồ vật phụ thuộc vào tính chất, cách chế tạo và cách sử dụng. Vì vậy, hút ẩm là điều cần thiết.



2. Sản phẩm

2.1 Chức năng

Cài đặt thời gian 2 chiều: thiết kế tính năng hẹn giờ hai chiều bật - tắt, cải thiện tính năng máy.

Xả nước: thoát nước trực tiếp không bị gián đoạn tình trạng phải đi đổ nước thường xuyên.

Màn hình LCD: thể hiện trạng thái vận hành của thiết bị với hệ thống cảm biến nhiệt độ - độ ẩm tiên tiến, giúp kiểm soát chính xác nhiệt độ - độ ẩm.

Lọc không khí: lưới lọc nylon sử dụng lọc bụi từ không khí đầu vào hiệu quả.

Xả tuyết ở nhiệt độ thấp: để bảo vệ máy nén khi nhiệt độ xuống thấp, thiết bị sẽ tự động bật chế độ xả tuyết.

Tự đánh giá sự cố: nếu thiết bị hư hỏng khi đang hoạt động, mã lỗi sẽ được hiển thị trên màn hình LCD.

Cài đặt độ ẩm: thiết bị được trang bị hệ thống điều khiển thông minh, kiểm soát giá trị độ ẩm tự do, phạm vi cài đặt độ ẩm 10%-95%.

Bộ nhớ tắt nguồn: khi bị mất nguồn đột xuất, người dùng không cần cài đặt lại, thiết bị sẽ hoạt động theo cài đặt ban đầu.

Bảo trì: Vệ sinh lưới lọc gió thường xuyên.

2.2 Đặc điểm thiết bị

Hút ẩm nhanh: sử dụng quạt turbine ly tâm không ồn và máy nén thương hiệu nổi tiếng, nhanh chóng đạt được độ ẩm cài đặt.

Hút ẩm thông minh: sử dụng công nghệ điều khiển bằng máy vi tính, tự động khởi động và dừng hoạt động khi nằm ngoài dải nhiệt độ được cài đặt.

Hoạt động với tiếng ồn thấp: thiết kế cấu trúc hợp lý, các tiêu chuẩn lựa chọn nghiêm ngặt, các thành phần tạo ra hiệu quả tiếng ồn thấp.

Thân thiết bị: thân thiết bị làm bằng kim loại có độ bền cao, cường độ uốn lượn hợp lý khó bị biến dạng, bề mặt được phủ hợp chống rỉ và ăn mòn, nung ở nhiệt độ cao, khó rơi rớt.

Bảo vệ áp suất thấp: khi có rò rỉ gas trong đường ống thiết bị và áp suất trong đường hồi ống đồng lỏng thấp hơn 0.05 Mpa, máy nén sẽ tự động dừng bảo vệ. Khi áp suất trong đường hồi ống đồng lỏng cao hơn 0.05 Mpa, máy nén có thể bắt đầu hoạt động.

2.3 Thông số thiết bị

Model	OS-150
Dải nhiệt độ hoạt động	5-40°C
Công suất hút ẩm (@30°C, 80%)	150 kg/ngày
Lưu lượng gió	1,500 CMH
Độ ồn	55 dBA
Loại gas	R407C/R410A/R22/R134A
Gas nạp	1.9 kg
Nguồn điện	220V/1Ph/50Hz
Công suất điện tiêu thụ	1.495 kW
Kích thước (Rộng x Sâu x Cao)	690x530x985 (mm)
Khối lượng	45 kg

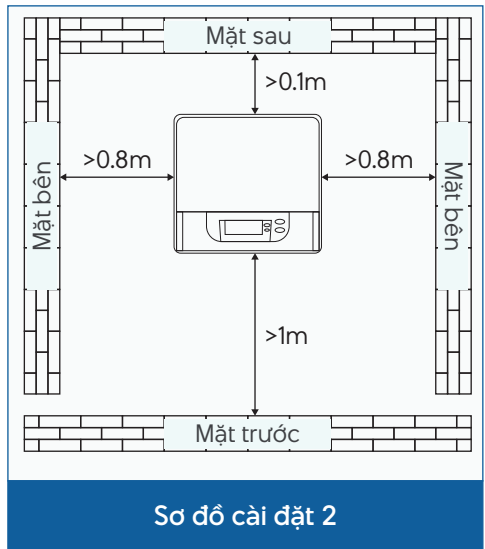
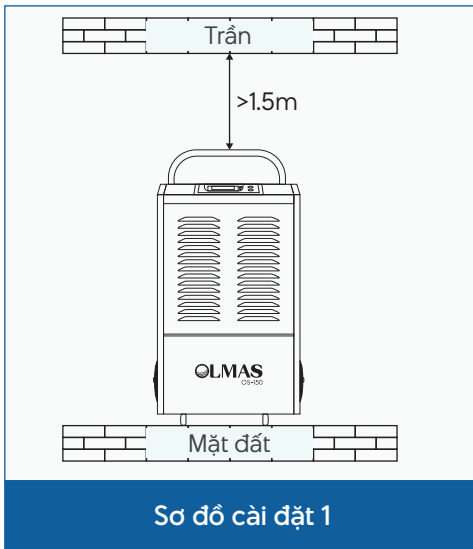
2.4 Cấu tạo thiết bị



3. Hướng dẫn vận hành

3.1 Lưu ý

- Máy nén trong thân máy phải được đặt thẳng đứng để vận hành. Nếu vận chuyển máy đi đường dài cần để máy đứng thẳng tối thiểu 3 giờ trước khi khởi động và chạy máy.
- Máy nén hoạt động trong thời gian dài với nhiệt độ dưới 15°C cánh tản nhiệt sẽ bị bám tuyết, ảnh hưởng đến hiệu quả hút ẩm và tuổi thọ của máy.
- Máy hút ẩm không phải máy lạnh, khi máy chạy quạt sẽ thổi ra hơi nóng, trong môi trường kín phòng sẽ tăng nhiệt độ.
- Đảm bảo đường ống kết nối bên ngoài hoặc phụ tùng nước được lắp đặt chắc chắn.
- Đảm bảo máy được lắp đặt với không gian tối thiểu như khuyến cáo.

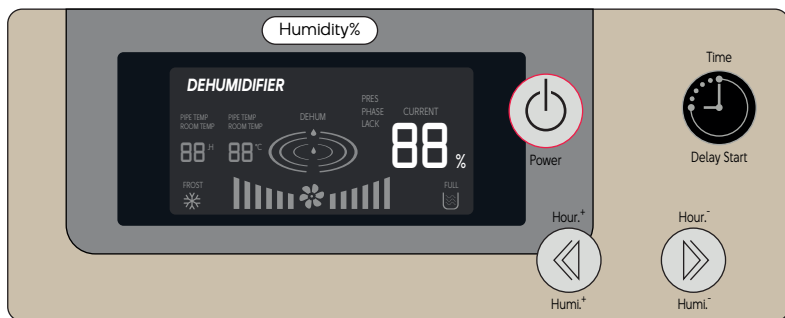


3.2 Ứng dụng

- Độ ẩm tương đối nên được duy trì gần phạm vi 60% để tạo cảm giác dễ chịu theo cảm nhận con người. Không nên cài đặt độ ẩm quá thấp vì độ ẩm khuyến tán do chênh lệch giữa trong nhà và ngoài trời làm máy phải hoạt động nhiều hơn, gây giảm tuổi thọ.

- › Thời tiết khắc nghiệt (mùa mưa), nên sử dụng máy trong thời gian dài, đóng cửa và cửa sổ khi máy đang hoạt động nếu không độ ẩm sẽ khó giảm xuống.
- › Khi sử dụng máy hút ẩm để hỗ trợ các vấn đề khô, thiết bị nên được đặt cách nhau 1 khoảng nhất định, không đến gần cửa thoát khí.

3.3 Bảng điều khiển



Nút	Mô tả
	Nhấn nút POWER để mở/tắt máy.
	Nhấn nút Humi.+ / Humi.- hoặc Hour+ / Hour- để tăng / giảm độ ẩm cài đặt trong phạm vi 10% - 95% (thay đổi 1% mỗi lần nhấn) hoặc thời gian tương ứng trong phạm vi 24 giờ (thay đổi 1 giờ mỗi lần nhấn).
	Nhấn nút Time / Delay Start kết hợp với nút tăng / giảm thời gian để cài đặt thời gian cho máy. Nhấn lần 1 để vào chế độ độ ẩm. Nhấn lần 2 để vào chế độ hẹn giờ khởi động. Nhấn lần 3 để vào chế độ hẹn giờ tắt máy. Nhấn lần 4 để thoát chế độ xả tuyết.

Chú ý: Khi độ ẩm cài đặt thấp hơn độ ẩm hiện tại 3%, máy hút ẩm sẽ hoạt động; ngược lại, máy hút ẩm sẽ ngừng hoạt động.

3.4 Hướng dẫn sử dụng

Mở nguồn: bảng điều khiển phát ra tiếng bíp, màn hình **LCD** sáng lên và hiển thị nhiệt độ, độ ẩm môi trường hiện tại. Máy khởi động theo trạng thái bộ nhớ và cài đặt.

Nhấn nút ON/OFF: khởi động hoặc tắt thiết bị.

Kiểm soát độ ẩm: khi độ ẩm môi trường lớn hơn giá trị cài đặt 3%, quạt và máy nén sẽ khởi động. Khi nhiệt độ và độ ẩm môi trường nhỏ hơn giá trị cài đặt, quạt và máy nén sẽ dừng (điều chỉnh thông minh).

4. Bảo trì

4.1 Chỉ định an toàn

- › Không đi dây điện, cắm hoặc rút điện khi tay ướt.
- › Không ngừng thiết bị bằng cách ngắt nguồn điện trực tiếp.
- › Không sử dụng nguồn điện với điện áp cao.
- › Không chèn gậy, ngón tay vào cửa thoát khí.
- › Không làm ngã hoặc móp thiết bị.
- › Không sử dụng nước thải ra từ máy để uống hoặc cho gia súc ăn.
- › Không mở vỏ máy khi đang hoạt động.
- › Không sử dụng máy hút ẩm trong các môi trường sau: gần nguồn nhiệt (hoặc nhiệt độ trên 80°C), môi trường khí dễ cháy, môi trường bụi bẩn, môi trường nắng, và bề mặt gỗ gầy.
- › Cần chờ ít nhất 3 phút để khởi động lại sau khi tắt máy để bảo vệ máy nén.
- › Dừng máy và ngắt nguồn điện trước khi vệ sinh, bảo trì.

4.2 Bảo trì thiết bị

Việc bảo trì - bảo dưỡng cần làm định kỳ và tuân thủ các quy định của nhà sản xuất để đảm bảo máy hoạt động bền bỉ và hiệu quả. Thực hiện bảo trì - bảo dưỡng kịp thời tránh làm gián đoạn quá trình sản xuất.

STT.	Nội dung	Ngày	Tháng	Quý	Năm
1	Vệ sinh bề mặt thiết bị	✓	✓	✓	✓
2	Vệ sinh lọc bụi		✓	✓	✓
3	Vệ sinh máy nén		✓	✓	✓
4	Đo dòng máy nén		✓	✓	✓
5	Kiểm tra đường ống đồng			✓	✓
6	Vệ sinh máng nước		✓	✓	✓
7	Kiểm tra đường ống nước		✓	✓	✓
8	Kiểm tra bề mặt dàn		✓	✓	✓
9	Vệ sinh quạt công tác		✓	✓	✓
10	Vệ sinh tủ điện và kiểm tra thiết bị điện		✓	✓	✓
11	Kiểm tra ốc, vít cố định thiết bị trong máy			✓	✓
12	Kiểm tra tổng quan thiết bị trong máy		✓	✓	✓
13	Dự trữ thiết bị thay thế			✓	✓

5. Kiểm tra lỗi và khắc phục sự cố

5.1 Bảng báo lỗi

Mã lỗi	Hiện tượng	Biện pháp xử lý
E1	Lỗi cảm biến nhiệt độ	Thay cảm biến nhiệt độ
E2	Lỗi cảm biến độ ẩm	Thay cảm biến ẩm

5.2 Khắc phục sự cố

Lỗi	Nguyên nhân	Biện pháp xử lý
Máy hút ẩm không hoạt động	<ul style="list-style-type: none">_ Không có nguồn điện._ Ngược pha, mất pha._ Cháy cầu chì.	<ul style="list-style-type: none">_ Kiểm tra nguồn điện._ Thay cầu chì.
Tách ẩm không hiệu quả	<ul style="list-style-type: none">_ Bụi bám kín lọc._ Vật cản đường khí khô thổi ra và đường hút vào._ Cửa chính hoặc cửa sổ của phòng cần hút ẩm mở, hoặc có khe hở to._ Hệ thống gas lạnh trong máy hút ẩm bị rò rỉ, trường hợp này không khí ở đường cấp khí khô không ẩm.	<ul style="list-style-type: none">_ Làm sạch lọc bụi._ Kiểm tra và lấy vật cản ra khỏi đường cấp khí khô và hút vào._ Kiểm tra và đóng tất cả các cửa, làm kín khe hở._ Liên hệ nhà cung cấp tách ẩm để được hỗ trợ.
Rò rỉ nước	<ul style="list-style-type: none">_ Máy bị nghiêng._ Ống nước xả bị tắc.	<ul style="list-style-type: none">_ Điều chỉnh máy lại cho cân bằng._ Thông ống xả nước.
Các hiện tượng bất thường khác	<ul style="list-style-type: none">_ Máy không được đặt trên bề mặt cứng, chắc chắn._ Lọc bị tắc.	<ul style="list-style-type: none">_ Đặt máy trên bề mặt chắc chắn và cứng vững._ Làm sạch lưới lọc.

**MỌI THẮC MẮC XIN LIÊN HỆ
TRUNG TÂM CSKH CỦA CHÚNG TÔI**



Hotline : +84 925 977 579

